

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN MINH HOÁ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 46/2024/HNGĐ- ST

Ngày: 14/8/2024

“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Cửa

Bà: Cao Thị Thu Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Lương Bằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2024/TLST - HNGĐ ngày 03/5/2024 về việc “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/6/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn A, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt

2. Bị đơn: Anh Đinh Bảo T, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay của nguyên đơn trình bày trình bày giữa chị và anh T đã đăng ký kết hôn ngày 07/11/2024 tại Ủy ban nhân dân xã

X, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, sống ly thân với nhau đã lâu. Vì vậy chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Con chung của vợ chồng: Hai vợ chồng có 02 người con chung là cháu Đinh Nhã T1, sinh ngày 19/3/2017 và cháu Đinh Hà M, sinh ngày 08/8/2019. Sau khi ly hôn nguyện vọng của chị H là được nuôi dưỡng các con vì hiện nay các con đang ở và học tập với chị H và chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không có.

Khoản vay chung: Không có

Ngày 12/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị H và anh T. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng anh T vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh T vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án: Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 37, 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đinh Bảo T

Về con chung: Đề nghị giao cháu Đinh Nhã T1, sinh ngày 19/3/2017 và cháu Đinh Hà M, sinh ngày 08/8/2019 cho chị H nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung: không có nên không xem xét.

Về vay chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh T nhiều lần nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Hiện nay anh T có hộ khẩu thường trú tại xã X, huyện M, tỉnh Quảng Bình nhưng cố tình dấu địa chỉ không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng anh T vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị H.

Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Bảo T đã đăng ký kết hôn ngày 07/11/2016 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến vợ chồng sống ly thân với nhau. Xét thấy nguyện vọng của chị H xin được ly hôn là chính đáng cần chấp nhận, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đinh Bảo T.

[3] Về con chung: Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con hiện nay các cháu đang ở và học tập với chị H ổn định nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Nhã T1, sinh ngày 19/3/2017 và cháu Đinh Hà M, sinh ngày 08/8/2019. Theo quy định người không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện vì chị H cho rằng chị là giáo viên đủ khả năng để nuôi hai con nên Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của chị H, sau này nếu chị H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Tòa án sẽ xem xét giải quyết theo vụ án khác.

[4] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét

[5] Khoản vay chung: Không có nên không xem xét

[6] Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000560 ngày

03/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 81,82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình:

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đinh Bảo T.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Đinh Nhã T1, sinh ngày 19/3/2017 và cháu Đinh Hà M, sinh ngày 08/8/2019. Anh Đinh Bảo T không phải thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000560 ngày 03/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/8/2024). Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Xuân Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quốc Hoàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Trương Ngọc Nhân

2. Lê Minh Toàn

